

CÁC LOÀI HẢI SẢN TÀNG ĐÁY THƯỜNG GẶP Ở VÙNG BIỂN TỪ HÀ TĨNH ĐẾN THỪA THIÊN HUẾ

(Nguồn: Viện nghiên cứu Hải sản, 224 Lê Lai, Hải Phòng)



Cá sơn phát sáng (*Acropoma japonicum*)



Cá sơn (*Apogon carinatus*)



Cá sơn (*Apogon ellioti*)



Cá sơn (*Apogon kiensis*)



Cá sơn (*Apogon lineatus*)



Cá sơn (*Apogon niger*)



Cá sơn (*Apogon quadrifasciatus*)



Cá sơn (*Apogon semilineatus*)



Cá son (*Apogon striatus*)



Cá son (*Apogon truncatus*)



Cá son (*Apogonichthys perdix*)



Cá bơn (*Arnoglossus macrolophus*)



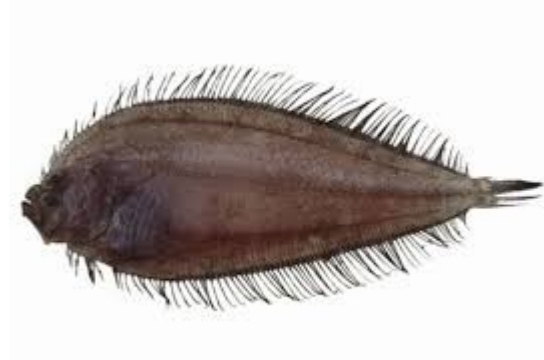
Cá bơn (*Asterorhombus intermedius*)



Cá bơn (*Engyprosopon grandisquama*)



Cá bơn (*Laeops kitaharae*)



Cá bơn (*Neolaeops microphthalmus*)



Cá bon (*Psettina iijimae*)



Cua hộp (*Calappa philagius*)



Cá đàn lia (*Callionymus kaianus*)



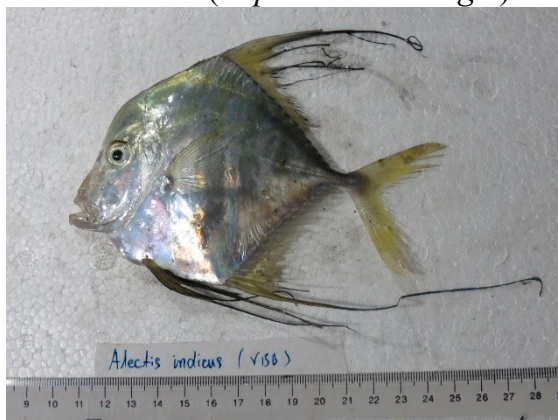
Cá đàn lia Nhật Bản (*Callionymus japonicus*)



Cá đàn lia (*Repomucenus virgis*)



Cá ông lão (*Alectis ciliaris*)



Cá ông lão (*Alectis indicus*)



Cá lè ké (*Alepes kleinii*)



Cá khê (*Carangoides chrysophrys*)



Cá khê (*Carangoides malabaricus*)



Cá bè xước (*Scomberoides tol*)



Cá dao đỏ (*Acanthocephala limbata*)



Cá bướm (*Chaetodon modestus*)



Cá bon vẩy vàng (*Brachypleura novaezeelandiae*)



Cá chình bạc (*Ariosoma anago*)



Cá chình (*Gnathoplys nystromi nystromi*)



Cá chình (*Uroconger lepturus*)



Cá bơn lưỡi (*Cynoglossus arel*)



Cá bơn lưỡi (*Cynoglossus bilineatus*)



Cá đuối (*Dasyatis akajei*)



Cá đuối (*Dasyatis zugei*)



Cua lông (*Lauridromia dehaani*)



Cá tai tượng (*Platax pinnatus*)



Cá móm (*Gerres filamentosus*)



Cá chai (*Inegocia japonica*)



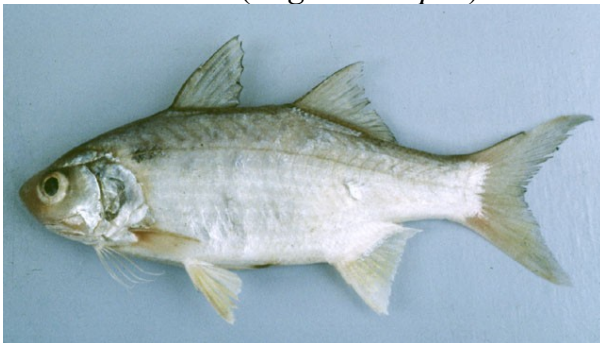
Cá chai (*Onigocia spinosa*)



Cá chai (*Rogadius asper*)



Cá ngát (*Plotosus lineatus*)



Cá nhụ sáu râu (*Polydactylus sextarius*)



Cá nhụ 5 râu (*Polynemus heptadactylus*)



Cá rô biển vàng (*Pristotis obtusirostris*)



Ghẹ (*Charybdis affinis*)



Ghẹ đỏ (*Charybdis feriatus*)



Ghẹ đỏ (*Charybdis miles*)



Ghẹ đen (*Charybdis natator*)



Ghẹ (*Podophthalmus vigil*)



Ghẹ (*Portunus gracilimanus*)



Ghẹ (*Portunus haanii*)



Ghẹ (*Portunus hastatoides*)



Ghẹ xanh (*Portunus pelagicus*)



Ghẹ 3 chấm (*Portunus sanguinolentus*)



Cá đuối (*Okamejei boeseman*)



Cá đù đuôi bằng (*Pennahia anea*)

Tôm vồ (*Thenus orientalis*)



Mực nang (*Sepia aculeata*)

Mực nang (*Sepia esculenta*)



Cá song (*Epinephelus awoara*)



Cá song (*Epinephelus bruneus*)



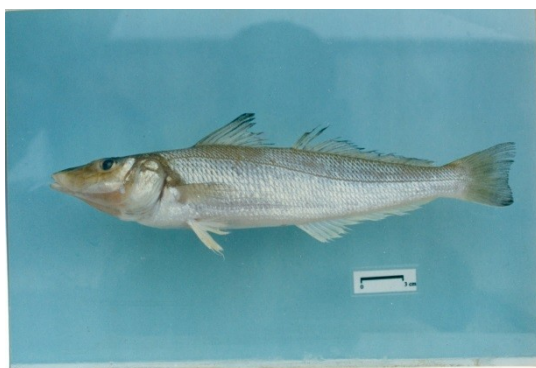
Cá mú sáu sọc (*Epinephelus sexfasciatus*)



Tôm biển sâu (*Sicyonia lancifera*)



Cá đĩa (*Siganus canaliculatus*)



Cá đục (*Sillago aeolus*)



Cá đục bạc (*Sillago sihama*)

Cá đuôi (*Urolophus circularis*)



Cá bon vằn (*Zebrias zebra*)



Tôm Lửa (*Solenocera crassicornis*)



Cá tráp vàng (*Acanthopagrus berda*)



Cá tráp đen (*Acanthopagrus schlegeli*)



Cá bánh đường (*Evynnis cardinalis*)



Cá nhòng (*Sphyraena forsteri*)



Tôm tít (*Miyakaea nepa*)



Tôm tít (*Oratosquilla gravieri*)



Tôm tít (*Oratosquilla oratoria*)



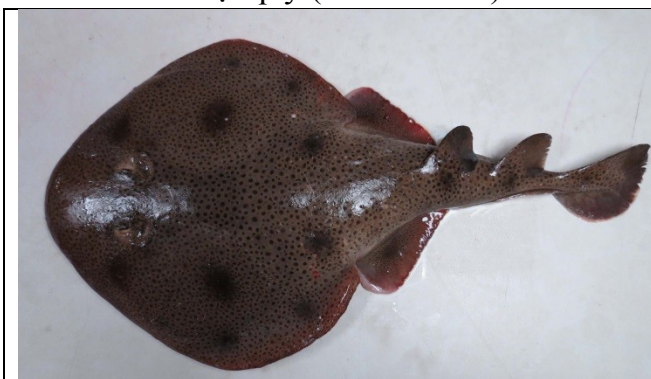
Cá đù mồm dưới (*Johnius belangeri*)



Cá mặt quỷ (*Erosa erosa*)



Cá mặt quỷ (*Minous inermis*)



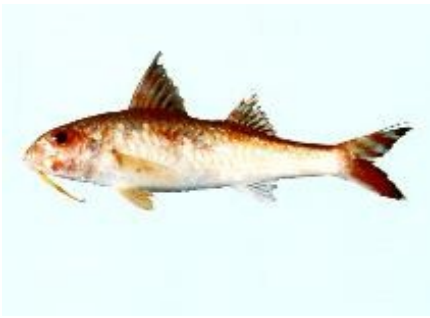
Cá đuối điện (*Narcine maculata*)

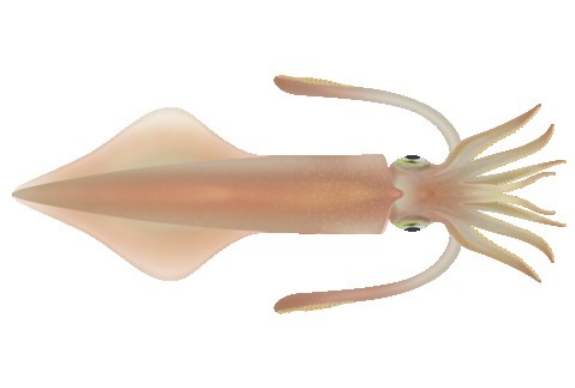


Cá chình (*Dysomma anguillare*)

	
Cá lượng sâu (<i>Nemipterus bathybius</i>)	Cá lượng Nhật (<i>Nemipterus japonicus</i>)
	
Cá lượng meso (<i>Nemipterus mesoprion</i>)	Cá lượng vita (<i>Nemipterus virgatus</i>)
	
Cá Lượng dơi (<i>Scolopsis taeniopterus</i>)	Mực tuộc (<i>Octopus aegina</i>)
	
Cá bơn chấm đôi (<i>Pseudorhombus duplicicellatus</i>)	Cá lười dong dơi (<i>Halieutaea stellata</i>)

	
Cá bơn răng thưa (<i>Pseudorhombus oligodon</i>)	Bò điệp (<i>Amusium pleuronectes</i>)
	
Tôm vỏ lông (<i>Metapenaeopsis palmensis</i>)	Tôm vỏ lông (<i>Metapenaeopsis barbata</i>)
	
Tôm vỏ lông moki (<i>Metapenaeopsis mogiensis</i>)	Tôm đuôi xanh (<i>Metapenaeus intermedius</i>)
	
Tôm sắt (<i>Parapenaeopsis sculptitis</i>)	Tôm sú (<i>Penaeus monodon</i>)

	
Cá đura (<i>Muraenesox talabon</i>)	Cá phèn (<i>Upeneus tragula</i>)
	
Cá đura (<i>Muraenesox cinereus</i>)	Cá phèn hai sọc (<i>Upeneus sulphureus</i>)
	
Cá phèn một sọc (<i>Upeneus moluccensis</i>)	Cá phèn khoai (<i>Upeneus japonicus</i>)
	
Cá phèn (<i>Upeneus subvittatus</i>)	Cá phèn (<i>Mulloidichthys vanicolensis</i>)

	
Cá bánh lái (<i>Mene maculata</i>)	Cá đầu vuông (<i>Branchiostegus argentatus</i>)
	
Cá hồng (<i>Lutjanus malabaricus</i>)	Cá hồng (<i>Lutjanus lutjanus</i>)
	
Cá bần chân (<i>Lophiomus setigerus</i>)	Mực ống (<i>Loligo uyii</i>)
	
Mực ống thước (<i>Loligo edulis</i>)	Mực ống (<i>Loligo chinensis</i>)

	
Mực ống beka (<i>Loligo beka</i>)	Cá chình (<i>Gymnothorax minor</i>)
	
Cá mối ngắn (<i>Saurida elongata</i>)	Cá mối thường (<i>Saurida tumbil</i>)
	
Cá mối vạch (<i>Saurida undosquamis</i>)	Cá mối hoa (<i>Trachinocephalus myops</i>)
	
Cá mối nhặng (<i>Synodus variegatus</i>)	Cá căng (<i>Terapon jarbua</i>)



Cá cẳng sọc trắng (*Terapon theraps*)



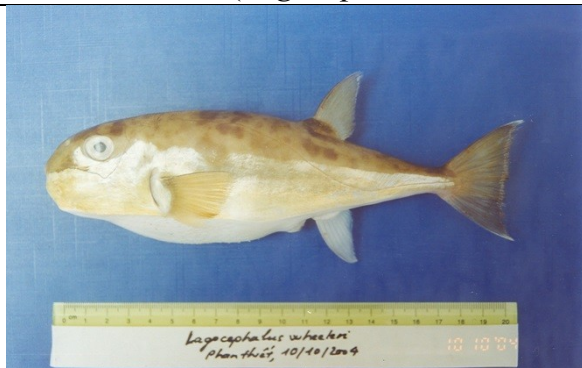
Cá nóc tro (*Lagocephalus lunaris*)



Cá nóc lườn bạc (*Lagocephalus scleratus*)



Cá nóc vàng (*Lagocephalus spadiceus*)



Cá nóc xanh (*Lagocephalus wheeleri*)



Cá bò ba gai (*Triacanthus biaculeatus*)



Cá chào mào (*Lepidostrigla alata*)



Cá chào mào (*Lepidotrigla japonicus*)

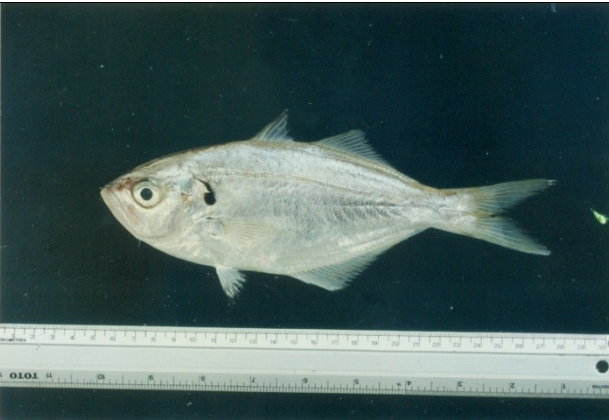
	
Cá xem sao (<i>Uranoscopus japonicus</i>)	Cá xem sao (<i>Uranoscopus oligolepis</i>)
	
Cá bông (<i>Cryptocentrus filifer</i>)	Cá rể cau (<i>Ctenotrypauchen microcephalus</i>)
	
Cá bông (<i>Parachaeturichthys polynema</i>)	Cá bông (<i>Valenciennaea wardii</i>)
	
Cá sạo (<i>Pomadasys argyreus</i>)	Tôm tit (<i>Harpiosquilla harpax</i>)



Cá mó (*Iniistius trivittatus*)



Tôm tit (*Harpiosquilla annandalei*)



Cá vạng mỡ (*Lactarius lactarius*)



Cá liệt (*Leiognathus bindus*)



Cá Liệt (*Leiognathus brevirostris*)



Cá liệt ngang (*Leiognathus equulus*)



Cá liệt (*Secutor ruconius*)



Cá liệt (*Gazza minuta*)



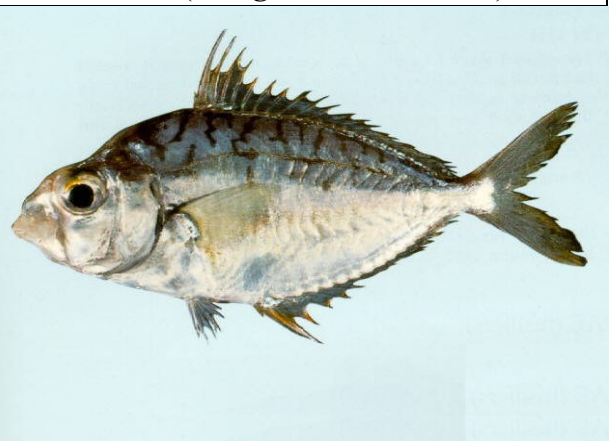
Cá liệt (*Leiognathus splendens*)



Cá liệt (*Leiognathus rivulatus*)



Cá liệt (*Leiognathus daura*)



Cá liệt (*Leiognathus decorus*)



Cá liệt dài (*Leiognathus elongatus*)



Cá liệt (*Leiognathus berbis*)